

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu

1.1. Tên dự án: Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Trường THCS Nguyễn Mai.

1.2. Tên gói thầu: Gói thầu số 07: Thi công xây dựng công trình.

1.3. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng: Cấp III.

1.4. Địa điểm dự án: Xã U Minh, tỉnh Cà Mau.

1.5. Quy mô xây dựng:

- Xây dựng mới dãy 12 phòng học:
- + Diện tích tầng trệt $S_1 = 662,37m^2$.
- + Diện tích lầu 1 $S_2 = 662,37m^2$.
- Xây dựng mới nhà đa năng, diện tích $S = 600,0m^2$,
- Xây dựng mới lò đốt rác, diện tích $S = 1,65m^2$,
- Cải tạo dãy hiệu bộ, diện tích $S = 817,95m^2$.
- Xây dựng mới nhà xe, diện tích $S = 87,95m^2$.
- Xây dựng mới cột cờ.
- Cải tạo hàng rào.

1.6. Giải pháp thiết kế:

1.6.1 Xây dựng mới dãy 12 phòng:

*** Phương án kiến trúc:**

- Mái tole sóng vuông dày 0.5mm.
- Xà gỗ thép C50*100*2 mạ kẽm cách khoảng 700.
- Trần Thạch cao khung nhôm 600*600 (loại chống thấm).
- Tường bao che sử dụng gạch ống đất nung 80x80x190mm.
- Tường ngăn sử dụng gạch không nung 80x80x 190mm.
- Nền lát gạch Ceramic 600x600mm, nền khu WC lát gạch ceramic 300x300mm nhám.
- Tường trong phòng và ngoài phòng dán gạch ceramic 300x600mm cao 1500mm.
- Tường khu WC dán gạch ceramic 300x600mm cao 1500mm.
- Cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa hệ 10, sơn tĩnh điện.
- Toàn bộ công trình bả matic, sơn hoàn thiện 03 nước (01 nước lót, 02 nước màu).

*** Phương án kết cấu:**

- Móng cọc bê tông cốt thép M300
- Sử dụng cọc BTCT tiết diện 250*250mm, dài 30m.

- Hệ khung sườn bê tông cốt thép M250 chịu lực cho toàn bộ công trình.

*** Nhà vệ sinh tạm:**

- Cột sử dụng thép hộp 50x50x1,2m.
- Nền BT đã 10x20mm, M200.
- Vách sử dụng tấm cemboard dày 12mm.
- Mái lợp tole sóng vuông dày 0,45mm.
- Xà gồ bằng thép hộp 50x50x1,2mm.

1.6.2 Xây dựng mới nhà đa năng:

*** Phương kiến trúc:**

- Mái tole sóng vuông dày 0.5mm.
- Xà gồ thép hộp 50x100x1.4mm mạ kẽm cách khoảng 700mm.
- Kèo thép ống D60x1,4mm kết hợp D42x1,4mm.
- Cột sử dụng thép hộp 40x40x1,4mm.
- Nền BTCT đá 1*2, M200, xoa phẳng.

*** Phương án kết cấu:**

- Móng cọc bê tông cốt thép M250.
- Sử dụng cọc BTCT tiết diện 200x200mm dài 6,0m.

1.6.3 Xây dựng mới lò đốt rác:

- Lớp BTCT nền đá 10x20mm M250 dày 100mm.
- Thành xây gạch chịu nhiệt.
- Cửa lò và nắp ống khói sử dụng thép tấm.

1.6.4 Nâng cấp, sửa chữa dây hiệu bộ:

- Trần thạch cao khung nhôm hành lang và ô cầu thang: tháo dỡ toàn bộ, thay mới bằng trần tole sóng vuông.
- Tường bao, tường ngăn: cạo nước sơn hiện hữu, bả matit, sơn lại 3 nước hoàn thiện.
- Cột, đà, lam nắng, trần tầng trệt, thành seno, dầm seno, dầm cầu thang: cạo nước sơn hiện hữu, bả matit, sơn lại 3 nước hoàn thiện.
- Lan can thang và lan can cầu thang: cạo nước sơn hiện hữu, bả matit, sơn lại 3 nước hoàn thiện. Phần láng đá mài vệ sinh sạch.
- Hệ thống cửa đi, cửa sổ.
- + Cửa đi: thay mới toàn bộ ổ khóa tay nắm tròn tầng trệt và tầng lầu.
- + Cửa sổ: thay thế 50% số bản lề cửa của cửa sổ.
- Lan can cầu thang cao 900mm: xây tường dày 100mm, tay vịn láng đá mài.
- Lan can hành lang: xây tường 100mm cao 900mm, nước sơn bị bong tróc ngã màu.
- Lam nắng: BTCT 100x200mm, nước sơn bị bong tróc ngã màu.
- Bậc thang: tháo dỡ các viên gạch bị bong tróc, dặm vá lại bằng gạch ceramic

400x400mm, diện tích $S = 20m^2$.

- Nền tầng trệt lát gạch ceramic 400x400mm: tháo dỡ các viên gạch bị bong tróc, dặm vá lại bằng gạch ceramic 400x400mm, diện tích $S = 20m^2$.

- Nền sàn lầu: tháo dỡ các viên gạch bị bong tróc, dặm vá lại bằng gạch ceramic 400x400mm, diện tích $S = 20m^2$.

- Hệ thống điện: tháo dỡ toàn bộ hệ thống điện hiện hữu, làm mới lại hệ thống điện.

1.6.5 Xây dựng mới nhà xe:

- Mái tole sóng vuông dày 0,5mm.

- Xà gỗ thép hộp mạ kẽm 50x100x1,4mm.

- Cột thép ống D90x2mm mạ kẽm.

- Nền bê tông đá 10x20mm, M200.

1.6.6 Xây dựng mới Cột cờ:

- Mặt bệ cột cờ là biểu tượng ngôi sao 5 cánh được xây bằng gạch đặc không nung.

- Cột cờ inox D90x2mm dài 7m.

1.6.7 Cải tạo, sửa chữa hàng rào:

- Cổng chính:

- + Cột cổng bên phải: Ốp lại đá granite màu đen.

- + Cột cổng bên trái: xây mới lại cột hoàn trả hiện trạng cách vị trí cũ 1400mm, kích thước như cột hiện hữu, xung quanh cũng ốp đá Granite đen.

- + Làm mới bảng hiệu BTCT, mặt dán đá Granite, chữ inox mạ vàng.

- + Làm mới mái che cổng chính.

- + Làm mới cổng chính và ray trượt cổng chính.

- + Cổng phụ; cạo rỉ, sơn lại 3 nước 2 mặt.

- Rào lưới B40 xung quanh:

- + Phần tháo dỡ:

- Tháo song lưới B40 rỉ sét, hư hại nhiều, bàn giao chủ đầu tư

- + Phần cải tạo:

- Cột BTCT hiện hữu: Cạo nước sơn hiện hữu, sơn lại 3 nước hoàn thiện.

- Các vị trí nhà vệ sinh giáo viên, nhà vệ sinh học sinh, lò đốt rác hiện trạng: không có cột rào. Tại các vị trí này xây mới cột BTCT tiết diện và chiều cao bằng cột hiện trạng. Tiết diện 150x150mm, dài 4m, cắm vào đất 2,2m, cao cách mặt đất 1,8m (cao bằng cột hiện trạng).

- Làm mới đà BTCT đỡ tường xây mới. Khoan cột hiện hữu mỗi cây 2 lỗ có đường kính D14mm để luồn thép.

- Xây mới tường rào: xây gạch không nung 8x8x18cm, dày 100mm, trát vữa xi măng M75, dày 15mm, sơn 3 nước hoàn thiện.

- Thay mới toàn bộ song sắt.

2. Thời hạn hoàn thành: Tối đa 300 ngày.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Tiến độ thi công yêu cầu: **Tối đa 300 ngày.**

Nhà thầu cần lập tiến độ thi công dự thầu đảm bảo thể hiện được tiến độ thi công tổng thể cho từng hạng mục công trình và tiến độ thi công chi tiết cho từng đoạn, phân đoạn, phân vùng hay từng hạng mục công việc phù hợp với tổng mức thời gian dự kiến thi công.

Tiến độ thi công có thể được lập theo ngày/tuần/tháng nhưng đảm bảo thời gian thi công trong bảng tiến độ chi tiết phù hợp với tiến độ thi công tổng thể cho từng hạng mục công trình

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình

- Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Áp dụng các Quy chuẩn, TCVN, TCN được nêu trong tập Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, Chỉ dẫn kỹ thuật phát hành cho nhà thầu.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

a. Yêu cầu chung:

- Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với điều kiện riêng của công trình và theo chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề nêu hay không nêu trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động của công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành công trình

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc, thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công xây dựng công trình kể từ ngày khởi công xây dựng công trình đến ngày nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính kinh phí của mình.

- Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế đưa vào thi công công trình.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Cung cấp danh sách Ban chỉ huy trưởng công trường có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của nhà thầu theo hợp đồng.

- Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện trong công trường trong suốt quá trình thi công.

- Nếu chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận nhân viên của nhà thầu mà theo ý kiến của chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực thực hiện đúng nhiệm vụ thì nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu phải báo cáo chi tiết bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng, chết người, nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, nhà thầu phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ,

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

b. Giám sát thi công:

- Giám sát kỹ thuật công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên.

- Toàn bộ vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trình sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trường.

- Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn hại đến công trình hoặc thiệt hại vật chất cho chủ đầu tư phải thông báo cho tổ chức thiết kế có biện pháp xử lý.

- Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

- Các phần khuất của công trình trước khi lắp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu.

- Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

- + Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường
- + Do nguyên nhân thời tiết, khí hậu

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị

- Vật tư được sử dụng phải đúng chủng loại theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ thiết kế được duyệt trước khi đưa vào sử dụng. Nhà thầu trình mẫu các thông số kỹ thuật của vật tư để Chủ đầu tư, tư vấn giám sát phê duyệt. Mọi vật tư, thiết bị lắp đặt vào công trình không có sự đồng ý của Chủ đầu tư, tư vấn giám sát thì không được thanh toán.

- Nhà thầu phải đệ trình đầy đủ các chứng chỉ chất lượng, các kết quả kiểm định kiểm

tra chất lượng cần thiết của nguyên vật liệu, thiết bị, các sản phẩm trung gian và sản phẩm cuối cùng.

- Các chứng chỉ và kết quả kiểm định chất lượng này là các tài liệu bắt buộc cần thiết trong hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán và bàn giao công trình. Số lượng, chủng loại, quy cách của các chứng chỉ, chất lượng hồ sơ kỹ thuật, kết quả kiểm định kiểm tra phải phù hợp với các quy định trong các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng.

- Chất lượng vật tư vật liệu.

- Áp dụng các Quy chuẩn, TCVN, TCN được nêu trong tập Chỉ dẫn kỹ thuật phát hành cho Nhà thầu.

- Thông số kỹ thuật của các vật tư, thiết bị:

Stt	Tên vật tư, thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật/Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Cát, đá các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
2	Xi măng các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
3	Thép tròn, thép hình, thép tấm các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
4	Gạch không nung 4x8x19cm	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
5	Gạch ống các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
6	Gạch ốp, lát các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
7	Đá Granite tự nhiên	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
8	Cửa sổ, cửa đi các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
9	Vách ngăn bằng tấm cemboard	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
10	Bột bả, sơn các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
11	Dung dịch chống thấm	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành

Stt	Tên vật tư, thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật/Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
12	Tủ điện, đèn Led, thiết bị điện các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
13	Cáp điện, dây dẫn điện các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
14	Thiết bị vệ sinh các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
15	Bình chữa cháy các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
16	Kim thu sét R=71m	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
17	Ống nhựa PVC các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
18	Tôn lợp các loại	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
19	Trần thạch cao	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
20	Bồn chứa nước bằng inox, dung tích bể 1m ³	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành
21	Bể tự hoại đúc sẵn 1200L	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành

*** Ghi chú:**

- Chung loại, chất lượng vật tư phải đáp ứng trình tự thi công, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chất lượng theo các tiêu chuẩn và phương pháp thử.

- Nhà thầu phải nêu đầy đủ tất cả các loại vật tư theo quy định và ghi rõ nhãn hiệu, nơi sản xuất hoặc xuất xứ. Nhãn hiệu, nơi sản xuất hoặc xuất xứ vật tư, thiết bị (nếu có) chỉ mang tính định hướng, nhà thầu có thể chào hàng các thiết bị có tính tương đương.

- “Tương đương”: có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư đã nêu. Nếu nhà thầu chọn vật tư có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các thiết bị đã nêu để chào hàng thì phải ghi rõ thương hiệu thiết bị đó trong E-HSDT và phải có tài liệu chứng minh là tương đương với các vật tư đã nêu trong E-HSMT.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt;

Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, chỉ dẫn kỹ thuật phát hành cho Nhà thầu.

5. Yêu cầu về vận hành, thử nghiệm, an toàn: Theo hồ sơ thiết kế được duyệt.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

- Nhà thầu phải có biện pháp và phương tiện hữu hiệu đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và công trình trong suốt quá trình thi công. Công nhân sử dụng thiết bị cơ giới phục vụ thi công phải có bằng cấp.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý trước Nhà nước cùng các phí tổn về việc không đảm bảo an toàn, cháy nổ trên công trường.

- Tại những vị trí nguy hiểm nhà thầu phải có biển báo, cấm cò hiệu, rào chắn.

- Nhà thầu phải chịu mọi phí tổn trong việc xây dựng hệ thống an toàn thi công, an toàn giao thông, hệ thống phòng chống cháy nổ trên công trường của mình và trách nhiệm pháp lý trước Nhà nước về việc xảy ra tai nạn.

- Tuyệt đối đảm bảo an toàn lao động cho người trong quá trình thi công.

- Các thiết bị điện phải có biển báo, dây tiếp đất, che đậy cách ly phù hợp.

- Trang bị bình chữa cháy, tuân thủ các quy định về phòng cháy chữa cháy đối với các phương tiện, cụm thiết bị có khả năng gây ra hỏa hoạn.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

- Trước khi dự thầu nhà thầu phải xem xét, tham quan địa điểm xây dựng để nghiên cứu đánh giá hiện trạng công trình, mặt bằng công trường, điều kiện tự nhiên, lối ra vào, đường thi công dẫn vào công trình, các công trình lân cận, và các yếu tố liên quan ảnh hưởng đến việc thi công. Do đó, sau này nhà thầu không được đòi hỏi thêm các chi phí phát sinh do những điều kiện tự nhiên, hiện trạng của công trường và công trình gây nên.

- Nhà thầu có trách nhiệm dọn dẹp mặt bằng trước lúc thi công và dỡ bỏ từng phần thiết bị, phương tiện, làm sạch mặt bằng trong thời gian thi công và sau khi hoàn thành công việc, kể cả lều, lán không cần thiết, các vật liệu thừa, chất thải sinh ra trong thi công và sinh hoạt.

- Nhà thầu cần đề xuất các biện pháp nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường gây ra từ đầu như quy hoạch biện pháp thi công, thời gian thi công. .

- Đơn vị thi công cần xây dựng kế hoạch thi công và kế hoạch cung cấp vật tư thích hợp.

- Khi vận chuyển vật liệu phải phủ kín bằng bạt, tránh rơi vãi vật tư trên đường. Khi bốc dỡ, công nhân phải được trang bị đồ bảo hộ lao động.

- Trong quá trình thi công sẽ sinh tiếng ồn và rung động cho các khu vực và nhà dân xung quanh. Để giảm bớt tiếng ồn và rung động cần có giải pháp thi công hợp lý.

8. Yêu cầu về an toàn lao động:

STT	TÊN TIÊU CHUẨN	MÃ HIỆU
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn trong thi công xây dựng	QCVN 18:2021/BXD

STT	TÊN TIÊU CHUẨN	MÃ HIỆU
2	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình	QCVN 06:2022/BXD
3	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn điện	QCVN 25:2025/BCT
4	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng	TCVN 5308:1991
5	Phòng cháy chữa cháy – Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình – Trang bị, bố trí	TCVN 3890:2023
6	An toàn nổ - Yêu cầu chung	TCVN 3255:1986

- Nhà thầu phải có rào chắn và tổ chức hướng dẫn giao thông để đảm bảo giao thông tuân theo qui định.

- Bố trí hệ thống thông tin liên lạc thông suốt.

- Có các biện pháp đảm bảo cho việc lưu thông của nhân dân đi lại bằng phương tiện cá nhân hoặc thô sơ.

- Phải đặt các biển báo hướng dẫn giao thông theo quy định.

- Khi thi công cần phải triển khai theo từng phân đoạn.

- Tuân thủ các nội quy về an toàn toàn lao động.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

- Căn cứ vào khối lượng, đặc thù công việc, mặt bằng thi công và thời gian hoàn thành, nhà thầu cần có;

- Thiết bị: Phải bố trí đầy đủ các loại thiết bị cho từng công tác thi công xây lắp.

- Nhân công: Cán bộ kỹ thuật phải phù hợp với chuyên ngành; công nhân kỹ thuật phải lành nghề.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

- Tùy theo năng lực và tiến độ của nhà thầu đề ra mà nhà thầu có thể tổ chức thi công theo một trong các phương pháp sau:

+ Tuần tự;

+ Song song;

+ Dây chuyền;

+ Hỗn hợp.

Tuy nhiên, dù cho nhà thầu thực hiện theo bất kỳ phương pháp nào nhưng chất lượng – kỹ thuật, mỹ thuật công trình phải đảm bảo theo yêu cầu của Hồ sơ thiết kế được duyệt.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

- Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu hợp đồng giao nhận thầu xây dựng trong đó bộ phận giám sát chất lượng gồm những người có đủ năng lực theo qui định.

- Báo cáo đầy đủ qui trình, phương án và và kết quả tự kiểm tra chất lượng vật liệu, cấu kiện và sản phẩm xây dựng với Chủ đầu tư để kiểm tra và giám sát.

- Thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và và kiểm tra sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt công trình.

- Lập bản vẽ hoàn công các công tác thi công xây lắp, giai đoạn xây lắp hạng mục công trình hoàn thành và công trình hoàn thành.

- Chuẩn bị hồ sơ nghiệm thu theo qui định và đề nghị Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu sản phẩm các công tác thi công xây lắp, giai đoạn xây lắp hạng mục công trình hoàn thành và công trình hoàn thành sau khi đã nghiệm thu nội bộ.

Báo cáo Chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng thi công xây lắp theo định kỳ.

IV. Các bản vẽ: Hồ sơ thiết kế được phát hành cùng E-HSMT.

V. Thuế giá trị gia tăng: E-HSMT áp dụng thuế giá trị gia tăng là 8%.